

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; điều 13 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 về Lệ phí, án phí.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 11 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 232/2024/TLST-DS ngày 16 tháng 10 năm 2024 về việc “Tranh chấp kiện đòi tài sản”

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Vũ Thị S, sinh năm 1977

Địa chỉ: xóm H, xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Bà Vũ Thị D, sinh năm 1988

Địa chỉ: xóm H, xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Vũ Thị D phải thanh toán cho bà Vũ Thị S số tiền nợ là 67.500.000đ (Sáu mươi bảy triệu năm trăm ngàn đồng).

Về án phí: Bà Vũ Thị D phải chịu 1.687.500 đồng (Một triệu sáu trăm tám mươi bảy nghìn năm trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho bà Vũ Thị S số tiền tạm ứng án phí 1.678.000 đồng (Một triệu sáu trăm bảy mươi tám nghìn đồng) mà bà S đã nộp tại Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An theo biên lai thu tiền số 0003136 ngày 16/10/2024.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Quang Bình**

